

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CƠ BẢN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

PROPOSING BASIC SOLUTIONS TO IMPROVE TRAINING QUALITY AT HANOI UNIVERSITY OF PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS

ThS. Lê Thị Thùy Chi

Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội

Tóm tắt: Nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội giai đoạn hiện nay là một việc làm rất quan trọng và cần thiết. Do vậy, chúng tôi đề xuất và khảo nghiệm tính khả thi, tính cần thiết của 03 nhóm giải pháp chủ yếu được xác định đó là: 1. Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức; 2. Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung, chương trình; 3. Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Giải pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Abstract: Improving the quality of training at Hanoi University of Physical Education and Sports at present is a very important and necessary task. Therefore, we propose and test the feasibility and necessity of 03 main groups of solutions identified as: 1. group of solutions to raise awareness; 2. group of solutions on innovation of content and programs; 3. group of solutions to innovate training methods to improve the quality of training at Hanoi University of Physical Education and Sports at present according to Ho Chi Minh's thought.

Keywords: Solution, improve training quality, Ho Chi Minh's thought.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lĩnh vực giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là nhà tư tưởng lớn mà luôn là người thầy mẫu mực rất quan tâm chăm sóc cho sự nghiệp trồng người của dân tộc. Ngay từ khi nước nhà độc lập, trên cương vị là Chủ tịch nước, Người đã rất chú trọng đề cao sự nghiệp giáo dục. Vì thế, Hồ Chí Minh được coi là một nhà giáo dục vĩ đại. Cùng với thời gian, dù có rất nhiều biến đổi ở trong nước cũng như thế giới, nhưng những chỉ dẫn về giáo dục của Người vẫn giữ nguyên tính khoa học, tính cách mạng, có ý nghĩa phương pháp luận lớn lao đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển giáo dục nước ta.

Tư tưởng về thể dục thể thao của Hồ Chí Minh là một di sản quý báu, chiều sâu trong tư tưởng đó là triết lý nhân sinh sâu sắc, là tinh thần, phương pháp luận để giải quyết nhiều vấn đề trong phát triển con người. Đó là hệ

thống tư tưởng về tầm quan trọng của việc rèn luyện sức khỏe, về vai trò của thể dục thể thao, và các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo, hoạt động thể dục thể thao nhằm phát triển thể chất cho con người.

Trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội là nơi đào tạo nguồn nhân lực cho ngành thể dục thể thao nói chung và sư phạm giáo dục thể chất nói riêng. Trước những tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, việc quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục vào việc nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội giai đoạn hiện nay là một việc làm rất quan trọng và cần thiết. Nó là cơ sở để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện cả thể lực và trí lực, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành sư phạm thể dục thể thao nói riêng và thể dục thể thao nói chung.

Chúng tôi sử dụng chủ yếu các phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, phương pháp lịch sử và logic, phương pháp phân tích tổng hợp, điều tra khảo sát thực tiễn trong giải quyết các vấn đề nghiên cứu của đề tài.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Đề xuất một số giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1.1. Nhóm giải pháp về nhận thức

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm trọn nhiệm vụ cách mạng được” [37, tr.360]. Chỉ khi nào có nhận thức đúng đắn, được xây dựng trên cơ sở khoa học, mới phát huy cao độ trách nhiệm các tổ chức, các lực lượng toàn trường trong việc nâng cao chất lượng đào tạo:

Một là: Phối hợp với Đoàn thanh niên, các hoạt động thi đấu thể thao để tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức của sinh viên về thể dục thể thao. Thông qua học tập động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích và đóng góp cho hoạt động giáo dục đào tạo của trường, nhất là những gương sáng đạt thành tích xuất sắc trong học tập...

Hai là: Tổ chức các đợt tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, các buổi nói chuyện chuyên đề và hệ thống truyền thanh của Nhà trường. Thông qua đó để tạo khí thế thi đua sôi nổi trong các tổ chức, lực lượng toàn trường.

Ba là: Phát huy tính tích cực, chủ động của các tổ chức, các lực lượng trong học tập, nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo.

Bốn là: Cần đề cao và phát huy trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng trong Nhà trường. Thông qua đó nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp, bảo đảm quá trình đào tạo diễn ra đúng hướng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất.

2.1.2. Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung, chương trình đào tạo

Đề đổi mới nội dung, chương trình đào tạo của Nhà trường cần thực hiện tốt một số biện pháp cụ thể sau:

Một là: Chú trọng đảm bảo tính hiện đại, tính hệ thống, thống nhất, chuyên sâu.

Xác định từng khối kiến thức trong chương trình đào tạo phù hợp và thiết kế khung chương trình (kiến thức đại cương, cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành), nội dung, chương trình giảng dạy phải bảo đảm tính cơ bản, tính linh hoạt, tính hiện đại, đòi hỏi ít nhất là người đào tạo chuyên ngành nào phải tinh thông, hiểu biết sâu sắc chuyên ngành đó. Việc thiết kế nội dung chương trình như vậy đòi hỏi nội dung, chương trình đào tạo của Nhà trường phải là một chương trình mở và phát triển.

Đổi mới nội dung chương trình giáo dục của Nhà trường hiện nay cũng cần tập trung vào những kiến thức cơ bản, bảo đảm tính cân đối giữa các học phần, phù hợp giữa lý thuyết và thực hành để nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Hai là: Kết hợp dạy học chính khóa với ngoại khóa, chú trọng nâng cao năng lực thực hành cho sinh viên.

Nhà trường cần rà soát lại toàn bộ nội dung, chương trình các môn học, xác định rõ nội dung, kiến thức bắt buộc cần phải có của người giáo viên giáo dục thể chất. Nhà trường cần định kỳ từ 2 đến 3 năm một lần, rà soát lại nội dung, chương trình đào tạo, kiên quyết và kịp thời loại bỏ những nội dung xét thấy không thật sự cần thiết, bổ sung những nội dung, môn học mới xét thấy thật sự cần thiết đối với mục tiêu đào tạo của trường. Chương trình thực hành, thực tập sư phạm cần được xác định là nhiệm vụ chính thức nên cần đầu tư thời gian, bảo đảm vật chất, đội ngũ giáo viên có thâm niên, kinh nghiệm phụ trách.

Ngoài thời gian học tập chính khóa, sinh viên cần được tạo điều kiện tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa, cụ thể: Hoạt động tự rèn luyện và tập luyện các câu lạc bộ, tổ chức các giải thi đấu hàng năm. Bên cạnh kiến thức lý thuyết, nội dung ngoại khóa cần chú trọng bồi dưỡng cho sinh viên các năng lực chủ quan

như: Năng lực xây dựng kế hoạch, tiến trình giảng dạy và giáo án giảng dạy một cách hợp lý khoa học; giảng giải phân tích kỹ thuật; làm mẫu động tác; công tác tổ chức một giờ học; phát hiện sai sót và sửa chữa sai sót cho học sinh; kết hợp hài hòa giữa dạy kỹ thuật và phát triển thể lực; tổ chức điều hành các cuộc thi đấu; kết hợp giáo dục tư tưởng đạo đức với dạy chuyên môn.

2.1.3. Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo

Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo phải gắn kết chặt chẽ với việc đổi mới phương pháp đào tạo của Nhà trường. Đây là khâu quan trọng, có ý nghĩa quyết định nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội. Nói cách khác, hệ thống các phương pháp đào tạo là nhân tố cơ bản, chủ yếu để thực hiện mục tiêu, yêu cầu, nội dung, chương trình đào tạo.

Hiện nay, sự chuyển biến về phương pháp giảng dạy của Nhà trường chưa mạnh, chưa vững chắc, chưa thoát khỏi lối truyền thụ một chiều; chưa khai thác triệt để tác dụng của các phương tiện giảng dạy hiện đại; chưa phát huy được tính tích cực tự giác, sáng tạo của người học, làm cho người học còn thụ động trong học tập. Do đó, để nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường phải đồng thời làm nhiều việc, trong đó “đột phá” vào đổi mới phương pháp giảng dạy, coi đây là vấn đề thiết thực và cấp bách.

Quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh “không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý. Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm. Cái gì mới mà hay, thì ta phải làm”[36, Tr.112], việc đổi mới phương pháp giảng dạy phải theo hướng “gạn đục, khơi trong”, tức là tận dụng những ưu điểm của phương pháp giảng dạy cũ, khắc phục mặt hạn chế của các phương pháp truyền thống, trên cơ sở tiếp thu ưu điểm của các

phương pháp khác, chú trọng tăng cường phương pháp giảng dạy tích cực.

Một là: Đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao và hướng dẫn việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

Phương hướng này nhằm tạo sự chuyển biến về chất trong đổi mới phương pháp giảng dạy, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, trong đó xác định rõ giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn, điều khiển, người học giữ vai trò trung tâm với việc xác định hoạt động tự học, tự nghiên cứu của họ là chính. Nói cách khác, thực hiện phương hướng này nhằm chuyển trọng tâm của hoạt động giảng dạy từ trang bị kiến thức sang bồi dưỡng, rèn luyện phương pháp tư duy, phương pháp nắm bắt và giải quyết vấn đề, nâng cao năng lực sáng tạo, khả năng tự đào tạo, thích nghi với sự phát triển mới của xã hội và sự phong phú, đa dạng của đời sống thực tiễn. Theo đó, Nhà trường chỉ trang bị vốn tri thức cơ bản để trên cơ sở đó sinh viên lĩnh hội tri thức mới chủ động, sáng tạo.

Thực hiện phương pháp này sẽ góp phần khắc phục tình trạng dạy chay, học chay, nhồi nhét kiến thức, mang tính độc thoại “thầy giảng, trò ghi”. Nghĩa là phát huy khả năng suy nghĩ độc lập, khoa học và sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập, làm cho người học tự đào sâu suy nghĩ, nắm được thực chất vấn đề, thực hành mẫu. Qua đó, giúp người học biến những kiến thức đã học trở thành tri thức của bản thân, sử dụng một cách chủ động, xây dựng ở họ nền nếp suy nghĩ độc lập, khoa học và sáng tạo.

Bên cạnh đó, cần phải thấy rằng, việc hình thành phương pháp tư duy độc lập, khoa học và sáng tạo cho người học là một quá trình rèn luyện lâu dài, bền bỉ, bản thân họ phải đạt tới trình độ nhất định, có hiểu biết khá toàn diện về khoa học xã hội - tự nhiên, về lịch sử đất nước, về thế giới về khoa học thể dục thể thao... và ít nhiều có kinh nghiệm trong thực tiễn học tập. Đây là quá trình tác động hai chiều, giữa người học và người dạy. Do đó,

nếu không có sự hợp tác tích cực, chủ động, sáng tạo của người học thì mọi sự tác động sẽ không đem lại kết quả trên thực tế, thậm chí phản tác dụng.

Hai là: Đổi mới phương pháp giảng dạy gắn liền với nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nhiệm vụ giáo dục rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục” [39, tr.345]. Để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên của Nhà trường, cần tập trung vào một số vấn đề sau:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho số giảng viên lớn tuổi tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên ngành và nghiệp vụ chuyên môn ở các cơ sở đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, kể cả việc đi tham quan học tập, nghiên cứu kinh nghiệm thực tế ở nước ngoài, giúp đội ngũ này làm tốt vai trò nòng cốt trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trở thành những chuyên gia trong lĩnh vực ngành, chuyên ngành được đảm nhiệm.

- Mạnh dạn giao việc cho những giảng viên trẻ, đưa họ vào thực tiễn giảng dạy nhằm thử thách, nâng cao trình độ, mặt khác cần có kế hoạch cử họ đi đào tạo ở trình độ cao hơn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn. Song song với đó, cần có kế hoạch phân công giảng viên có kinh nghiệm kèm cặp, giúp đỡ giảng viên trẻ tạo sự liên thông, liên kết chặt chẽ giữa 3 thế hệ (giảng viên lâu năm – giảng viên trẻ - sinh viên), trong 2 đối tượng (Giảng viên – Sinh viên).

- Cần tăng cường phân công giảng viên đi thực tế, nhất là giảng viên trẻ với yêu cầu nội dung, thời gian cụ thể.

- Cần chú trọng công tác phát hiện, xây dựng kế hoạch tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo từ những sinh viên đã tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng các chuyên ngành để bổ sung cho đội ngũ cán bộ, giảng viên của Nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về chuyên ngành đào tạo, chất lượng ngày càng được nâng cao.

Ngoài ra, Nhà trường cần có chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp, lâu dài nhằm

khuyến khích động viên cán bộ, giáo viên Nhà trường yên tâm công tác cống hiến, tích cực tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

Ba là: Đổi mới phương pháp giảng dạy gắn liền đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quản lý sinh viên.

- Hàng năm cần chú trọng nâng cao chất lượng và tổ chức tuyển sinh đầu vào.

- Đẩy mạnh đổi mới các hình thức, nội dung Xêmina, ôn tập, kiểm tra, thi và đánh giá kết quả học tập, chất lượng sinh viên ra trường.

- Thực hiện đa dạng hoá các hình thức quản lý và biện pháp tác động tạo tính tích cực, tự giác học tập, rèn luyện của sinh viên.

Bốn là: Đổi mới phương pháp giảng dạy chú ý tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản để sớm hoàn thành các hạng mục công trình còn lại theo quy hoạch, xây dựng Nhà trường thật sự là một môi trường khang trang, hiện đại, xanh, sạch, đẹp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ đào tạo một cách đồng bộ và từng bước hiện đại hóa các phương tiện dạy học, vui chơi, giải trí, góp phần tích cực nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện của trường, như: Máy chiếu, khu thể dục thể thao, nhất là cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy các môn chuyên ngành.

- Tăng cường, cải tiến hoạt động của thư viện, đảm bảo trang bị đủ sách, báo, tạp chí phục vụ cho giảng dạy và học tập, nhất là tài liệu, sách báo phục vụ cho giảng dạy học tập các môn chuyên ngành đang rất thiếu hiện nay.

- Nâng cao chất lượng khu ký túc xá sinh viên, trang bị đầy đủ những điều kiện cơ sở vật chất tối thiểu đảm bảo cho việc học tập và nghiên cứu của sinh viên, như bố trí hợp lý số sinh viên trong 01 phòng, đầy đủ giường, bàn ghế, ánh sáng, quạt v.v...

2.2. Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các giải pháp nâng cao chất lượng đào

tạo tại trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để xác định rõ tầm quan trọng về mức độ cần thiết và tính khả thi của các giải pháp, chúng tôi xác định các giá trị của câu trả lời theo các mức điểm trung bình tương ứng với các câu trả lời của người được phỏng vấn. Giá trị sử dụng của các giải pháp được xác định theo thang điểm từ 1 đến 5 (tính cần thiết được tính điểm như sau: 1: Rất không cần thiết - 2: Không cần thiết – 3: Bình thường - 4: Cần thiết - 5: Rất cần thiết; Tính khả thi được tính như sau: 1: Rất không khả thi - 2: Không khả thi – 3: Bình thường - 4: khả thi - 5: Rất khả thi). Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 1.

Kết quả sau 2 lần phỏng vấn về tính cần thiết và khả thi của các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh được trình bày tại bảng 1 cho thấy có 10 giải pháp ở 3 nhóm giải pháp có điểm trung bình của tính của hai tiêu chí trên 4.00 với $p < 0.001$. Để nghiên cứu mối quan hệ giữa tính cần thiết và tính khả thi của các giải pháp trong mỗi lần phỏng vấn cũng như tính cần thiết và khả thi của cả 2 lần phỏng vấn, đề tài tiến hành tính hệ số tương quan giữa các cặp tính chất của các giải pháp với nhau.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn chuyên gia về tính khả thi và cần thiết của các giải pháp (n=30)

Các giải pháp	KẾT QUẢ PHỎNG VẤN							
	Lần 1 (n=30)		Lần 2 (n=30)		Tương quan giữa 2 lần phỏng vấn			
	Tính cần thiết	Tính khả thi	Tính cần thiết	Tính khả thi	Tính cần thiết		Tính khả thi	
					r	p	r	p
Nhóm giải pháp về nhận thức								
Phối hợp với Đoàn thanh niên, các hoạt động thi đấu thể thao để tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức của SV về TDTT	4.83	4.88	4.82	4.77	0.86	<0.001	0.96	<0.001
Tổ chức các đợt tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, các buổi nói chuyện chuyên đề và hệ thống truyền thanh của Nhà trường	4.83	4.46	4.79	4.42				
Phát huy tính tích cực, chủ động của các tổ chức, các lực lượng trong học tập, nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo	4.92	4.63	4.82	4.58				
Cần đề cao và phát huy trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng trong Nhà trường	4.79	4.46	4.76	4.42				
Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung, chương trình đào tạo								
Chú trọng đảm bảo tính hiện đại, tính hệ thống, thống nhất, chuyên sâu.	4.88	4.46	4.79	4.39				
Kết hợp dạy học chính khóa với ngoại khóa, chú trọng nâng cao năng lực thực hành cho sinh viên.	4.58	4.42	4.52	4.39				
Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo								
Đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao và hướng dẫn việc tự học, tự	5	4.96	4.99	4.93				

Các giải pháp	KẾT QUẢ PHỎNG VẤN							
	Lần 1 (n=30)		Lần 2 (n=30)		Tương quan giữa 2 lần phỏng vấn			
	Tính cần thiết	Tính khả thi	Tính cần thiết	Tính khả thi	Tính cần thiết		Tính khả thi	
					r	p	r	p
nghiên cứu của sinh viên.								
Đổi mới phương pháp giảng dạy gắn liền với nâng cao chất lượng đội ngũ GV	4.96	4.79	4.85	4.79				
Đổi mới phương pháp giảng dạy gắn liền đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quản lý SV.	4.88	4.63	4.82	4.58				
Đổi mới phương pháp giảng dạy chú ý tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo	4.71	4.54	4.64	4.5				

Qua bảng 1 ta thấy, hệ số tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của 2 lần phỏng vấn đều có mối tương quan tương đối chặt chẽ khi $r_{tính} = 0.86 - 0.96 > r_{bảng} = 0.443$ với $p < 0.001$. Như vậy chúng ta có 10 giải pháp trên đều đủ điều kiện cần thiết và khả thi để sử dụng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. KẾT LUẬN

Đổi mới nhận thức; nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo là những nhóm giải pháp cơ bản, đồng bộ, có tính khả thi cao. Kết quả nghiên cứu đã đề xuất và khảo nghiệm được tính cần thiết, tính khả thi ở 10 giải pháp của

03 nhóm giải pháp chủ yếu được xác định đó là: 1.Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức: 04 giải pháp ; 2.Nhóm giải pháp về đổi mới nội dung, chương trình: 02 giải pháp; 3.Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo: 04 giải pháp. Đề tài đã tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các giải pháp đã được lựa chọn, kết quả cho thấy cả 2 lần phỏng vấn đều có mối tương quan tương đối chặt chẽ khi $r_{tính} = 0.86 - 0.96 > r_{bảng} = 0.443$ với $p < 0.001$. Như vậy cả 10 giải pháp ở 3 nhóm giải pháp trên đều đủ điều kiện cần thiết và khả thi để sử dụng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Đại học Sư phạm TDDT Hà Nội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3-12, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB CTQG, Hà Nội, tr.216.
3. Phan Ngọc Liên, Nguyễn An (2002), *Hồ Chí Minh với giáo dục đào tạo*, NXB Bách khoa.
4. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trường ĐHSP TDDT HN lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020.
5. Hoàng Diệu Thúy (2007), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Giáo dục – Đào tạo nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục – Đào tạo trong các trường cao đẳng và trung học chuyên nghiệp ở tỉnh Ninh Bình hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Hồ Chí Minh học, Hv CT – HCQGHCM, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Lê Thị Thùy Chi (2015), Bài báo được trích dẫn từ đề tài luận văn thạc sĩ bảo vệ tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền: “*Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục vào việc nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội hiện nay*”.

Ngày nhận bài: 10/11/2024; Ngày đánh giá: 24/11/2024; Ngày duyệt đăng: 06/12/2024.